

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HSST

Ngày: 25/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thúy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Liêu Tài Ngoánh**

2/ Ông **Huỳnh Tài Em**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Nhị Hà** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu: Ông **Danh Lê Minh Trí**, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2023/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng L, sinh ngày 26/02/1985, NKT: Khóm 1, phường LT, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Khóm 1, phường LT, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hoàng M và bà Huỳnh Thị M1; vợ Nguyễn Thị Cẩm Q; con 02 người; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị khởi tố ngày 09/01/2006 và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, sau đó bỏ trốn đến ngày 10/01/2023, bị bắt theo quyết định truy nã và tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bạc Liêu cho đến nay. (Có mặt).

Bị hại: Ông **Trần Văn S**, sinh năm 1956 (đã chết ngày 09/6/2023)

Người đại diện: Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1957, là vợ ông S (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp ĐL2, xã VMB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 08/9/2005, Nguyễn Quốc Đ và Trần Minh Kh (Đ) cùng trú ấp ĐL2, xã VMB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu, đạp xe xuống nhà anh

Phạm Quốc Đ để lấy tiền công suốt lúa. Khi đi ngang quán nước của ông Nguyễn Hồng S ngụ cùng ấp thì Kh có chửi thề. Lúc này, trong quán có Nguyễn Minh H, Nguyễn Minh Q, bị cáo Phạm Hoàng L, Cao Văn T, T1 và Q. bị cáo L hỏi “*con ai mà chửi thề*”, Quang trả lời “*Con của ông Bảy Lắm chửi ai*”. Lúc này, Đ và Khảm nghe được nhưng không nói gì. Khoảng 10 phút sau, Đ và K quay lại dừng xe trước quán hỏi “*hỏi nầy ai kêu tên ông già tôi chửi vậy?*”, anh Q trả lời “*tao nói*”, bị cáo L cũng lên tiếng “*tao nói nè*” do đó giữa bị cáo L và Đ xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau, K thấy vậy chạy đến đánh nhau với nhóm của H thì H, Q và T từ trong quán chạy ra đánh Đ và K. Đ thấy đông người nên bỏ chạy, K ở lại thì bị bị cáo L, H, Q và T đánh. Khi thấy K té xuống đất thì không đánh nữa.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, Đ chạy về cho ông Trần Văn (bị hại) và Trần Quốc K (là cha và anh ruột của Khảm) hay việc K bị đánh nên ông S và K cùng một số người kéo xuống quán của ông Sơn. Khi tới quán, chỉ thấy Hoàng ngồi trong quán nên ông S hỏi tại sao đánh K, H trả lời không biết. Cùng lúc này, Khđi tới và nói với K “*những người trong quán đều có đánh K*”, K nghe vậy chạy vào quán đánh H. Khi H và K đánh nhau thì K chạy vào cùng Ki đánh H, lúc này ông S chạy vào trong quán kéo K ra. Thấy cha con ông S đánh nhau với H, Q đang ở trong quán chạy ra trước cửa chụp một đoạn cây gỗ, dài khoảng 50cm (*dùng để cài cửa*) chạy ra đánh ông S, Quy cầm cây gỗ đập vào đầu, vai và lưng ông S. Cùng lúc này, bị cáo L và Toán đều cầm dao chém vào người ông S, K và Kh. Khi thấy ông S và K quy xuống tại chỗ, máu ra nhiều nên H, Q, bị cáo L và T dừng lại và chạy vào trong buồng. Sau khi sự việc xảy ra, ông S và K được đưa đi Bệnh viện điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 56/TgT, ngày 14/3/2007, của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu, kết luận tỷ lệ thương tích của ông Trần Văn S như sau:

** Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Một sọ đỉnh chằm phải (sọ trên) có thể do vật tầy tác động từ phía sau nạn nhân làm bể và lún xương sọ đỉnh chằm.

+ Tỷ lệ vết sọ này là 03%V.V.

+ Tỷ lệ khuyết sọ vùng đỉnh chằm phải là 33%V.V.

- Một sọ đỉnh chằm phải (sọ dưới) và một sọ thái dương phải có thể do vật sắc gây nên.

+ Tỷ lệ vết sọ đỉnh chằm phải là 02%V.V.

+ Tỷ lệ vết sọ vùng thái dương phải là 03%V.V.

** Sức khỏe bị giảm do thương tích theo phương pháp cộng lùi là 39%. Trong đó, vĩnh viễn là 39%.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 198/GĐ-PY ngày 30/11/2005 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh Bạc Liêu, xác định tổng thương tích của ông Trần Quốc Khải là 04%;

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 199/GĐ-PY ngày 30/11/2005 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh Bạc Liêu, xác định tổng thương tích của ông Trần Trọng Khảm là 04%;

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSHB ngày 27/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng L về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như giấy chứng nhận thương tích, kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ khác.

Quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng L tội “*Cố ý gây thương tích*” và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng L từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Đã được giải quyết xong tại Bản án số: 43/2007/HSST, ngày 14/6/2007, của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Tại Tòa bị cáo L không thừa nhận hành vi phạm tội.

Bị cáo nói lời sau cùng với Hội đồng xét xử là xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai trong quá trình điều tra năm 2023 và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Hoàng L không thừa nhận hành vi phạm tội. Tuy nhiên căn cứ vào tờ nhận tội, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra năm 2005, 2006 và lời khai của những người đồng phạm có liên quan trong vụ án, lời khai của bị hại, kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở xác định

Vào khoảng 18 giờ, ngày 08/9/2005, tại ấp ĐL2, xã VMB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu bị cáo Phạm Hoàng L, Nguyễn Minh Q và Cao Văn T đã có hành vi vô cớ dùng dao và một đoạn cây gỗ cứng, chĩa được xác định là hung khí nguy

hiềm cùng nhau đánh gây thương tích cho ông Trần Văn S với tỷ lệ 39%, Trần Quốc Ki và Trần Minh K mỗi người tỷ lệ 04% nên hành vi Phạm Hoàng L và các đồng phạm đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3, Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên, do chính sách hình sự có sự thay đổi, việc áp dụng khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 để truy cứu trách nhiệm hình sự sẽ bắt L hơn đối với người phạm tội so với áp dụng khoản 3, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, áp dụng khoản 3, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Hoàng L.

Điều 134 Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm...;

i) Có tính chất côn đồ; ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 31/CT-VKS-HS ngày 27/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, cải tạo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên do bị cáo L không thừa nhận hành vi phạm tội và không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Đã được giải quyết xong tại Bản án số: 43/2007/HSST, ngày 14/6/2007, của Toà án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

[6] Đối với Nguyễn Minh Quy, Trần Quốc Khải đã được xét xử tại Bản án số: 43/2007/HSST ngày 14/6/2007, của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đối với thương tích của bị cáo L bị gãy kín 1/3 dưới xương trụ (T), quá trình điều tra không xác định được do ai gây ra, mặt khác bị cáo L không yêu cầu xử lý nên không đặt ra xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàng L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2/ Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng L 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/01/2023.

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thi, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Hoàng L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hoà Bình;
- THADS huyện Hoà Bình;
- Công an huyện Hòa Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

LÊ THỊ THÚY LINH

